

UBND TỈNH HÀ NAM  
**THANH TRA TỈNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **154**/TTr

Hà Nam, ngày **02** tháng 5 năm 2019

V/v báo cáo công tác  
thanh tra quý II và 6 tháng đầu  
năm 2019 và bổ sung tiêu chí  
thống kê phục vụ báo cáo theo chỉ  
đạo của Thanh tra Chính phủ

Kính gửi: - **Chủ tịch UBND các huyện, thành phố**  
- **Giám đốc các Sở, ngành thuộc tỉnh**  
- **Các phòng Nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh**

Để phục vụ tốt việc sơ kết công tác quý II và 6 tháng đầu năm 2019, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính Phủ; Thanh tra tỉnh đề nghị:

Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở ngành chỉ đạo xây dựng báo cáo sơ kết công tác thanh tra; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra quý II và 6 tháng đầu năm 2019. Nội dung các báo cáo phải đảm bảo chính xác, đầy đủ theo đề cương hướng dẫn và hệ thống biểu mẫu được ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

**Lưu ý:** Các đơn vị bổ sung các tiêu chí thống kê cần theo dõi để tổng hợp theo phục lục Thanh tra chính phủ (gửi kèm theo công văn)

Các báo cáo gửi về Thanh tra tỉnh trước ngày **20/5/2019** theo các địa chỉ:

1. Báo cáo công tác thanh tra: gửi về Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 1 - Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ **[phongggqkntc1.ttr@hanam.gov.vn](mailto:phongggqkntc1.ttr@hanam.gov.vn)**

Công tác thanh tra các đơn vị có kiến nghị, đề xuất, sửa đổi, bổ sung liên quan đến cơ chế chính sách? công tác quản lý nhà nước? cụ thể những vấn đề sai phạm ở lĩnh vực nào? liên quan đến trách nhiệm của tổ chức, cá nhân.

2. Báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: gửi về Phòng Thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo 2 - Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ **[phongggqkntc2.ttr@hanam.gov.vn](mailto:phongggqkntc2.ttr@hanam.gov.vn)**.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đề nghị các đơn vị báo cáo thêm những vụ việc kiến nghị, phản ánh đã và đang giải quyết (*phân tích vụ việc đúng, sai, có đúng, có sai*); các vụ việc kiểm tra, rà soát báo cáo UBND tỉnh, trả lời báo chí và các cơ quan trung ương, địa phương; các vụ việc thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết. Trong báo cáo phải đánh giá tình hình khiếu kiện của nhân dân so với cùng kỳ năm trước (ổn định hay phức tạp, tăng hay giảm) và dự báo

tình hình khiếu kiện trong kỳ tiếp theo; nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết đơn thư.

3. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng: gửi về Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng - Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ [phongttpctn.ttr@hanam.gov.vn](mailto:phongttpctn.ttr@hanam.gov.vn).

4. Báo cáo công tác giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra: gửi về Phòng giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra – Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ [phamthanhnam.ttr@hanam.gov.vn](mailto:phamthanhnam.ttr@hanam.gov.vn).

Các đơn vị báo cáo đã ban hành bao nhiêu kết luận thanh tra? Thực hiện đôn đốc xử lý sau thanh tra bao nhiêu kết luận? Thực hiện đôn đốc xong bao nhiêu kết luận, kiến nghị? Chưa xong bao nhiêu bao nhiêu kết luận, kiến nghị? Kết quả xử lý như thế nào? Xử lý bao nhiêu tập thể, cá nhân? Hình thức xử lý như thế nào?

5. Báo cáo công tác xây dựng lực lượng thanh tra gửi về Văn phòng-Thanh tra tỉnh, đồng thời gửi qua thư điện tử theo địa chỉ [nguyenthithanhthanh@hanam.gov.vn](mailto:nguyenthithanhthanh@hanam.gov.vn).

Các phòng Nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo theo chức năng, nhiệm vụ của phòng đã được phân công. Phòng Nghiệp vụ IV báo cáo công tác giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra và phối hợp với Phòng Nghiệp vụ I tổng hợp số liệu tại các cột, mục có nội dung về kết quả kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra trong các mẫu biểu báo cáo về công tác thanh tra. Kết quả tổng hợp gửi về Văn phòng Thanh tra tỉnh trước ngày **01/6/2019** để tổng hợp chung, trình UBND tỉnh báo cáo Thanh tra Chính phủ.

Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc các Sở ngành, Trưởng các phòng Nghiệp vụ thuộc Thanh tra tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra các huyện, TP, Sở ngành;
- Lưu VT.





PHỤ LỤC

**Các tiêu chí thống kê cần theo dõi bổ sung để tổng hợp, báo cáo trong thời gian tới (từ Quý II/2019)**  
 (Gửi kèm Công văn Số: 293 /TTCP-KHTH ngày 08 tháng 3 năm 2019)

1. Biểu mẫu 2a (Thông tư 03): Tổng hợp kết quả tiếp công dân

Bổ sung thêm nhóm chỉ tiêu về người đứng đầu trực tiếp tiếp công dân: Theo Biểu mẫu 2a hiện tại, nhóm các chỉ tiêu về “Tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo” gồm 08 chỉ tiêu, từ cột 9-16, để tổng hợp số liệu tiếp công dân của lãnh đạo (bao gồm trường hợp người đứng đầu trực tiếp tiếp và trường hợp người đứng đầu ủy quyền tiếp). Nay bổ sung theo dõi riêng số liệu về người đứng đầu trực tiếp tiếp công dân, cụ thể:

Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng							
Lượt	Người	Vụ việc		Đoàn đông người			
		Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Vụ việc	
						Cũ	Mới phát sinh
32	33	34	35	36	37	38	39

(nhập vào phía phải của Biểu mẫu 2a hiện tại)

2. Biểu mẫu 2d (Thông tư 03): Tổng hợp kết quả giải quyết đơn thư tố cáo

Bổ sung thêm nhóm chỉ tiêu về tố cáo tiếp và giải quyết tố cáo tiếp, gồm 07 chỉ tiêu, từ cột 5 -9 để tổng hợp số đơn, vụ việc, giải quyết và phân tích kết quả giải quyết tố cáo tiếp, cụ thể:

Tố cáo tiếp		Tố cáo tiếp thuộc thẩm quyền đã giải quyết		Phân tích kết quả giải quyết tố cáo tiếp		
Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần
34	35	36	37	38	39	40

(nhập vào phía phải của Biểu mẫu 2d hiện tại)

Kết quả của các chỉ tiêu bổ sung tại biểu 2a, 2d sau đó sẽ được tổng hợp chung vào kết quả chung nội dung tiếp công dân và giải quyết tố cáo.

3. Biểu mẫu 3a (Thông tư 03): Kết quả chủ yếu về công tác phòng, chống tham nhũng

Bổ sung các chỉ tiêu:

MS	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	